

Bản án số: 77/2019/HSST
Ngày 08 tháng 5 năm 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Tân

Bà Ngô Thị Thời

-Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Oanh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 64/2019/HSST ngày 12 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2019/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc H (tên gọi khác Nguyễn Ngọc L), sinh năm 1965. ĐKKHKT: số X phố Th, phường Nghĩa xá, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/10. Con ông Nguyễn Ngọc D (Đã chết) và bà Lê Thị L (Đã chết); Vợ là Mai Thị Thanh N, sinh năm 1975 (Đã ly hôn) và có 2 con, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2003.

Tiền án: Bản án số 95/2017/HSPT ngày 30/10/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xử phạt 6 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 4.043.200 đồng). Chấp hành xong hình phạt ngày 30/4/2018.

Tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Bản án số 96 ngày 04/8/1983 của Tòa án nhân dân quận Lê Chân - TP. Hải Phòng xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội Cướp giật tài sản riêng công dân;

- Bản án số 25 ngày 24/01/1984 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên - TP. Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản riêng của công dân, tổng hợp với hình phạt 18 tháng tù tại bản án số 96 ngày 04/8/1983 của Tòa án nhân dân quận Lê Chân, buộc Nguyễn Ngọc H phải chấp hành hình phạt 30 tháng tù tính từ ngày 13/12/1983.

- Bản án số 64/PTHS của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 36 tháng tù về tội Cướp giật tài sản riêng của công dân, thời hạn tù tính từ ngày 09/4/1986.

- Bản án số 202 ngày 30/7/1990 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 07 năm tù về tội Cướp tài sản của công dân. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/12/1995.

- Bản án số 45/2006/HSPT ngày 08/5/2006 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù về tội Hủy hoại tài sản. Chấp hành xong hình phạt ngày 07/6/2008; nộp án phí ngày 02/10/2008.

- Quyết định xử phạt hành chính số 36 ngày 11/4/2016 của Công an phường Quán Trữ, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng về hành vi Trộm cắp tài sản bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 02/01/2019, chuyển tạm giam ngày 04/01/2019 đến nay tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Anh Trần Chí D, sinh năm 1991, trú tại: thôn Tr, xã Hoằng Đạt, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Lê Đăng Đ, sinh năm 1978; trú tại: thôn P, xã Nam Đồng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 02/01/2019, Nguyễn Ngọc H điều khiển xe mô tô kiểu dáng Wave nhãn hiệu Loncin màu sơn đen, biển số 34K7-2949 đi đến khu vực đường tàu quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng mua được 01 gói ma túy tổng hợp với số tiền 300.000đ của một nam thanh niên (không biết họ tên, địa chỉ), cất giấu vào trong túi áo ngực bên phải rồi điều khiển xe mô tô theo quốc lộ 5 về hướng Hà Nội. Khi H đi đến gần cầu vượt Phú Lương, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương thì gặp anh Trần Chí D đang đứng chờ xe. H dừng lại hỏi và anh D thuê H chở về xã Cẩm Điền, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. Khoảng 20h00' cùng ngày, khi H chở anh D đi đến chân cầu vượt Phú Lương tiếp giáp với Quốc lộ 5, phường Nhị Châu, thành phố Hải Dương thì bị Phòng Cảnh sát cơ động (PK02) - Công an tỉnh Hải Dương kiểm tra. Thu giữ trong túi áo bên phải H đang mặc 01 túi nilon màu trắng, kích thước (2x1,5)cm, bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng; 01 xe mô tô kiểu dáng Wave nhãn hiệu LONCIN màu sơn đen, biển số 34K7-2949 trước sự chứng kiến anh Trần Chí D và anh Lê Đăng Đ.

Tại Kết luận giám định số 64/KLGD- PC09 ngày 05/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Nguyễn Ngọc H, gửi đến giám định có khối lượng là 0,306gam, là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-

CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Hoàn lại 0,216 gam Methamphetamine sau khi giám định.

Tại Kết luận giám định số 21 ngày 25/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: “Hàng chữ số RNDWCH1ND71P04016 đóng chìm ở khung xe và hàng chữ số: VDGZS152FMH-MA*004016* đóng chìm ở thân máy của xe, là các hàng chữ số nguyên thủy do nhà chế tạo đóng ra”

Tại bản cáo trạng số 76/CT-VKSTPHD ngày 12-4-2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Ngọc H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Ngọc H khai nhận hành vi phạm tội của mình, xác định bị thu giữ ma túy cất giấu trong túi áo và 01 xe mô tô nhãn hiệu LONCIN kiểu dáng Wave biển số xe 34K7-2949. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về các kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, xác định VKSND thành phố Hải Dương truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: bị cáo Nguyễn Ngọc H từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 02-01-2019.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy 0,216gam là ma túy, loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì niêm phong dán kín của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương; Tịch thu, tiêu hủy 01 biển số xe mô tô 34K7-2949 thu giữ của Nguyễn Ngọc H. Trả lại bị cáo Nguyễn Ngọc H 01 chiếc xe mô tô kiểu dáng Wave nhãn hiệu LONCIN màu sơn đen số khung xe RNDWCH1ND71P04016 và số máy GZS152FMH-MA*004016 nhưng quản lý để bảo đảm cho việc thi hành án.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25-11-2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Ngọc H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Ngọc H không có ý kiến tranh luận gì đối với luận tội của Kiểm sát viên và nói lời sau cùng đề nghị xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo Nguyễn Ngọc H tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 02/01/2019, tại chân cầu vượt Phú Lương tiếp giáp với Quốc lộ 5, phường Nhị Châu, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Nguyễn Ngọc H đã có hành vi cất giấu trái phép 0,306gam là ma túy, loại Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Phòng cảnh sát cơ động (PK02) Công an tỉnh Hải Dương bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Nguyễn Ngọc H khai nhận đó là ma túy đá mua để sử dụng cho bản thân. Bị cáo Nguyễn Ngọc H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được Methamphetamine là chất ma túy gây nghiện có tác hại không chỉ cho sức khỏe của con người mà còn là nguyên nhân gây phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội, việc bị cáo Nguyễn Ngọc H đã có hành vi cất giấu tàng trữ trái phép 0,306gam Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Với khối lượng và hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc H về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương và xã hội nên cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự.

[3] Xem xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Nguyễn Ngọc H là người có nhân thân xấu. Về tình tiết tăng nặng: Nguyễn Ngọc H đã có tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nay lại phạm tội cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình; có bố đẻ là ông Nguyễn Ngọc D được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến, các danh hiệu Huân chương chiến sĩ vẻ vang và giải phóng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cần thiết xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Ngọc H không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định; không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,306gam Methamphetamine thu giữ của bị cáo. Sau khi giám định, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương hoàn lại mẫu vật 0,216gam Methamphetamine. Xét thấy, đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô kiểu dáng Wave nhãn hiệu LONCIN màu sơn đen biển số xe 34K7-2949 thu giữ của bị cáo: Theo kết luận giám định có số khung RNDWCH1ND71P04016 và số máy GZS152FMH-MA*004016* đóng chìm ở khung xe và thân máy của xe, là các hàng chữ số nguyên thủy do nhà chế tạo đóng ra”; theo kết quả xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ xác định chiếc xe mô tô này mang biển số 14H8-0450, chủ sở hữu của anh Nguyễn Văn H ở tổ A khu M phường Ka Long, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh, năm 2010 anh Hải đã bán cho một nam thanh niên không quen biết. Theo tài liệu tra cứu xác định chiếc xe mô tô biển số 14H8-0450 không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng; theo bị cáo H khai mua xe mô tô này của một người đàn ông không quen biết tại thành phố Hải Dương giá 1.500.000đồng không có giấy tờ xe, hai bên không viết giấy mua bán xe do giá trị xe không lớn và H dùng làm phương tiện đi lại nên xác định đây là tài sản hợp pháp của H nên cần tuyên trả lại cho bị cáo H nhưng quản lý để đảm bảo thi hành án. Đối với biển số xe 34K7-2949, theo tài liệu xác minh xác định là của xe mô tô nhãn hiệu MAIESTY màu xanh, số máy FMH048654, số khung 022TT048654, chủ sở hữu là anh Trần Văn Th ở xã C, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, tuy nhiên anh Th xác định từ trước đến nay không sở hữu chiếc xe nào có biển số xe 34K7-2949 và theo xác minh tại địa phương không còn có ai tên là Trần Văn Th do vậy không xác định được chủ sở hữu của biển số xe trên nên cần tịch thu, tiêu hủy biển số xe mô tô 34K7-2949 thu giữ của Nguyễn Ngọc H.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội nên phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với anh Trần Chí D không biết Nguyễn Ngọc H mua và cất giấu trái phép chất ma túy; đối với người bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Ngọc H không rõ tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý là phù hợp.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm c khoản 1 và khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25-11-2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H (tên gọi khác Nguyễn Ngọc L) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về trách nhiệm hình sự:

- Hình phạt chính: Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc H (tên gọi khác Nguyễn Ngọc L) 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 02-01-2019.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy đựng trong 01 phong bì được niêm phong dán kín số 64/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương;

Tịch thu tiêu hủy 01 biển số xe mô tô 34K7-2949 thu giữ của bị cáo Nguyễn Ngọc H.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc H (tên gọi khác Nguyễn Ngọc L) 01 chiếc xe mô tô kiểu dáng Wave nhãn hiệu LONCIN màu sơn đen có số khung RNDWCH1ND71P04016 và số máy GZS152FMH-MA*004016* nhưng tiếp tục quản lý để bảo đảm cho việc thi hành án.

(Hiện trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc H (tên gọi khác Nguyễn Ngọc L) phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Ngọc H (tên gọi khác Nguyễn Ngọc L) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- CQCSĐT-Công an TP Hải Dương, T. Hải Dương;
- Trại tạm giam Kim Chi-CA tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu

TP Nguyễn Thị Thu

**Báo cáo án vụ Nguyễn Ngọc H
phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.**

Họ và tên B/c: Nguyễn Ngọc H (tên gọi khác Nguyễn Ngọc Luân), sinh năm 1965. ĐKHKTT: số 7/26 phố Thiên Lô, phường Nghĩa xa, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Tiền án: 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không,

Nhân thân: xấu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo Nguyễn Ngọc H tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 02/01/2019, tại chân cầu vượt Phú Lương tiếp giáp với Quốc lộ 5, phường Nhị Châu, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Nguyễn Ngọc H đã có hành vi cất giấu trái phép 0,306gam là ma túy, loại Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Phòng cảnh sát cơ động (PK02) Công an tỉnh Hải Dương bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Bị cáo Nguyễn Ngọc H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được Methamphetamine là chất ma túy gây nghiện có tác hại không chỉ cho sức khỏe của con người mà còn là nguyên nhân gây phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội, việc bị cáo Nguyễn Ngọc H đã có hành vi cất giấu tàng trữ trái phép 0,306gam Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Với khối lượng và hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc H về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh

hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương và xã hội nên cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự.

[3] Xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Nguyễn Ngọc H là người có nhân thân xấu. Về tình tiết tăng nặng: Nguyễn Ngọc H đã có tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nay lại phạm tội cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Ngọc H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình; có bố đẻ là ông Nguyễn Ngọc Đôn được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cần thiết xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Ngọc H có nghề nghiệp, tuy nhiên thu nhập không ổn định; không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,306gam Methamphetamine thu giữ của bị cáo. Sau khi giám định, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương hoàn lại mẫu vật 0,216gam Methamphetamine. Xét thấy, đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đen có số khung RNDWCH1ND71P04016 và số máy VDGZS152FMH-MA*004016* biển số xe 34K7-2949. Theo H khai mua của một người đàn ông không quen biết tại Tp Hải Dương, theo kết quả xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ xác định chiếc xe mô tô này mang biển số 14H8-0450, chủ sở hữu của anh Nguyễn Văn Hải ở tổ 3 khu 1 phường Ka Long, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh, năm 2010 anh Hải đã bán cho một nam thanh niên không quen biết. Theo tài liệu tra cứu xác định chiếc xe mô tô biển số 14H8-0450 không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng nên xác định đây là tài sản hợp pháp của H nên cần tuyên trả lại cho bị cáo H nhưng quản lý để đảm bảo thi hành án. Đối với biển số xe 34K7-2949, theo tài liệu xác minh xác định là của xe mô tô nhãn hiệu MAIESTY màu xanh, số máy FMH048654, số khung 022TT048654, chủ sở hữu là anh Trần Văn Thắng ở xã Cẩm Chế, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, tuy nhiên anh Thắng xác định từ trước đến nay không sở hữu chiếc xe nào có biển số xe 34K7-2949 và theo xác minh tại địa phương không còn có ai tên là Trần Văn Thắng do vậy không xác định được chủ sở hữu của biển số xe trên nên cần tịch thu tiêu hủy biển số xe 34K7-2949 thu giữ của Nguyễn Ngọc H.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội nên phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

[7] Các vấn đề khác: Đối với anh Trần Chí Dương không biết Nguyễn Ngọc H mua và cất giấu trái phép chất ma túy; đối với người bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Ngọc H không rõ tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý là phù hợp.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tổ tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25-11-2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về trách nhiệm hình sự:

- Hình phạt chính: Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc H tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tam giữ 02-01-2019.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy đựng trong 01 phong bì được niêm phong dán kín số 64/KLGD-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương;

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc H 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đen số khung RNDWCH1ND71P04016 và số máy VDGZS152FMH-MA*004016* nhưng tiếp tục quản lý để bảo đảm cho việc thi hành án.

Tích thu tiêu hủy 01 biển số xe 34K7-2949 thu giữ của Nguyễn Ngọc H.

(Hiện trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Ngọc H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.